

Số: 228/2025/QĐST-HNGĐ

Phú X, ngày 12 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ X- THÀNH PHỐ H

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 142/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: 06 Trần Nhật D, phường Thuận L, quận Phú X, thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1986. Nơi cư trú: 06 Trần Nhật D, phường Thuận L, quận Phú X, thành phố H.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; Điều 3, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn Tr xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 08/10/2011 và Nguyễn Văn K, sinh ngày 14/5/2015. Nguyễn vọng cháu Tr, cháu K muốn ở với chị Tâm, nên khi ly hôn chị Tâm, anh Trung thỏa thuận giao cả 02 con chung cháu Tr, cháu K cho chị Tâm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Bùi Thị Thanh T không yêu cầu anh Nguyễn Văn Tr cấp dưỡng tiền nuôi 02 con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn Tr xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn Tr mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Chị Tâm tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn của cả hai người là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng, tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001068 ngày 21/3/2025 Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú X, thành phố H. Hoàn trả lại chị Bùi Thị Thanh T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND quận Phú X;
- Chi cục THSADS quận Phú X;
- UBND phường Thuận Lộc, quận Phú X;
(ĐKKH số 126 ngày 09/12/2010);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tuyết Linh